

Số: 775/SNV-TCCCVC
V/v chế độ hợp đồng lao động
trong cơ quan hành chính nhà
nước và đơn vị sự nghiệp

Kiên Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định hợp nhất số 04/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ.

Để thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ sang Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ phối hợp, thống nhất với một số cơ quan có liên quan về thực hiện chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

1. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai, quán triệt việc thực hiện chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý để biết quy định tại các văn bản nêu trên, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình thực hiện.

2. Thẩm quyền ký hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo khoản 4 Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

3. Mẫu hợp đồng theo các quy định của pháp luật tương ứng với hình thức hợp đồng được ký kết được quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ.

4. Chế độ tiền lương trong hợp đồng lao động

a) Đối với cá nhân ký hợp đồng lao động lần đầu làm công việc quy định tại Điều 1 Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ và khoản 1 Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ (Điều 1 Nghị định hợp nhất số 04/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ) thì ký hợp đồng theo quy định hiện hành, mức lương thấp nhất bằng mức lương tối thiểu vùng theo quy định.

b) Đối với cá nhân đang ký hợp đồng lao động làm công việc quy định tại Điều 1 Nghị định hợp nhất số 04/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ và áp dụng bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ thì chuyển sang thực hiện ký hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, mức lương trong hợp đồng lao động thực hiện như sau:

- Mức lương trong hợp đồng mới không thấp hơn mức lương hiện hưởng, đảm bảo nguyên tắc tổng mức lương trong hợp đồng lao động mới từ bằng hoặc cao hơn lương tối thiểu vùng.

- Việc xếp lương, nâng lương, điều chỉnh mức lương dựa theo những điều khoản thỏa thuận, thống nhất giữa người lao động và người sử dụng lao động về chế độ, chính sách theo thời gian để tiếp tục thực hiện hợp đồng sau đó.

- Các nội dung của hợp đồng lao động phải tuân thủ theo quy định của Bộ luật Lao động và văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Không áp dụng thang, bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ đối với cá nhân ký hợp đồng lao động làm công việc quy định tại Điều 1 Nghị định hợp nhất số 04/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ.

5. Nguồn kinh phí chi trả cho hợp đồng lao động làm công việc quy định tại Điều 1 Nghị định hợp nhất số 04/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ, thực hiện như sau⁽¹⁾:

a) Đối với cơ quan hành chính, kinh phí thực hiện số lượng hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố

(¹) Theo ý kiến đề xuất tại Công văn số 1434/STC-TCHCSN ngày 16/9/2020 của Sở Tài chính và được Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận tại Công văn số 5885/VP-NC ngày 23/9/2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

trí trong dự toán chi thường xuyên ngoài quỹ lương hàng năm của cơ quan theo quy định pháp luật.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên, căn cứ số lượng hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao, Thủ trưởng đơn vị quyết định sử dụng từ các nguồn tài chính giao tự chủ ngoài quỹ tiền lương hàng năm của đơn vị để thực hiện chi trả tiền công, tiền lương theo quy định.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên mà không có nguồn thu, kinh phí thực hiện chi trả hợp đồng lao động do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngoài quỹ tiền lương hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên nhưng có nguồn thu, tùy theo khả năng cân đối của đơn vị, ngân sách cấp phần chênh lệch còn lại so với nhu cầu kinh phí thực hiện chi trả hợp đồng lao động.

d) Đối với số lượng hợp đồng lao động trong các Hội có tính chất đặc thù chưa được cấp thẩm quyền giao. Tùy vào đặc điểm tình hình, Thủ trưởng đơn vị quyết định số lượng hợp đồng lao động trong phạm vi định mức kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tự chủ để thực hiện.

6. Trường hợp cơ quan, đơn vị không có nhu cầu hoặc cá nhân không thực hiện chuyển sang ký hợp đồng lao động theo quy định hiện hành thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

7. Không thực hiện ký hợp đồng lao động đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức trong các cơ quan hành chính hoặc viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên.

Trên đây là một số nội dung về thực hiện chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. / *Du*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BHXH tỉnh;
- Khoa bạc nhà nước tỉnh;
- Phòng TCCCVC;
- Lưu: VT, ttdt.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồ Minh Hải